

Số: 16 /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày 21 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU ngày 19/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Căn cứ Nghị quyết số 209/NQ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới;

Thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU ngày 19/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới;

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 209/NQ-CP và Chương trình số 60-CTr/TU nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và người lao động trong triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 209/NQ-CP, Chương trình số 60-CTr/TU và Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp.

Thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Tăng cường tính chủ động phòng ngừa trong công tác an toàn, vệ sinh lao động. Đảm bảo công tác an toàn, vệ sinh lao động được triển khai đồng bộ trên tất cả các ngành nghề, lĩnh vực; trong đó, quan tâm chỉ đạo đối với các ngành nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

Phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định và tình hình thực tế của tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp doanh nghiệp, tổ chức; tạo môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, tạo động lực phát huy năng lực, hiệu quả, nâng cao năng suất, chất lượng trong sản xuất kinh doanh; giảm thiểu các nguy cơ gây mất an toàn, vệ sinh lao động, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Sóc Trăng.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hằng năm, phấn đấu giảm tần suất tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động chết người ở mức dưới 4%/năm.

(2) Phấn đấu số người lao động làm việc trong môi trường có nguy cơ bệnh nghề nghiệp được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm.

(3) Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác an toàn, vệ sinh lao động

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, đưa nội dung an toàn, vệ sinh lao động vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; phân rõ trách nhiệm của từng cá nhân, cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ công tác an toàn, vệ sinh lao động, bảo đảm khoa học, chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả.

Chăm lo cải thiện môi trường điều kiện làm việc, chủ động phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm.

2. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm trong việc chủ động bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động, lồng ghép với việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người lao động làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động tiếp cận, nắm bắt thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền cho phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, nghề, lĩnh vực có nguy cơ cao mất an toàn, vệ sinh lao động. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng công nhân hàng năm nhằm tạo sự lan tỏa, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động đến đoàn viên, hội viên và nhân dân. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người sử dụng lao động, người lao động thực hiện tốt hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc trong doanh nghiệp, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

3. Triển khai kịp thời chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động

Thường xuyên, kịp thời triển khai, phổ biến các chính sách, pháp luật liên quan về công tác an toàn, vệ sinh lao động; các chính sách phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; các chế độ, chính sách về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động.

Rà soát lại các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống chính sách. Tiếp tục ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách, quy định, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, chú trọng việc phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động

Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý theo hướng thống nhất, tập trung, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tránh tình trạng phân tán, chồng chéo trong quản lý nhà nước, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban ngành, các đoàn thể trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động.

Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm trong việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp

nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, khai báo sử dụng máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

Định kỳ đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, đề xuất, kiến nghị bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Thường xuyên quan tâm về an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại,... Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu thực tế.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về công tác an toàn, vệ sinh lao động

Chú trọng, quan tâm đến công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động đáp ứng với tình hình mới và xu thế hội nhập hiện nay. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao hiểu biết, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động.

Hướng dẫn các doanh nghiệp, người sử dụng lao động có biện pháp lồng ghép giữa việc đào tạo kiến thức chuyên môn, nâng cao tay nghề với việc nâng cao trình độ, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý rủi ro, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động. Tổ chức tốt công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.

Đưa nội dung an toàn lao động, vệ sinh lao động vào chương trình giáo dục, đào tạo nghề. Các cơ sở đào tạo nghề phối hợp việc đào tạo kiến thức chuyên môn, nâng cao tay nghề với nâng cao trình độ, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý rủi ro, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh lao động.

6. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động

Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề

ng nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Chính quyền các cấp chỉ đạo lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường lao động.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước.

7. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong công tác an toàn, vệ sinh lao động

Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vi phạm pháp luật.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban ngành, địa phương, nhất là các ngành lao động, y tế, môi trường với địa phương, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng khu vực không có quan hệ lao động.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động, kịp thời tham mưu cho các cấp chính quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh. Phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm vi phạm, nhất là tổ chức, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động trong Chương trình an toàn, vệ sinh lao động của tỉnh từng giai đoạn; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn tới; tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động hằng năm; tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ phòng ngừa, chia sẻ rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, các hoạt động từ chi phí quản lý bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng và các cơ quan liên quan để đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động, nhất là đối với người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động làm việc không theo hợp đồng lao động. Hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính và tổ chức đối thoại với người sử dụng lao động, người lao động trong các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, lồng ghép kiến thức, kỹ năng phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý rủi ro, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động vào chương trình đào tạo; nhất là chương trình đào tạo các ngành nghề có nguy cơ cao gây mất an toàn lao động.

Chủ động, phối hợp với các cơ quan liên quan làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế theo quy định.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và dự toán kinh phí thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU, các sở, ngành phối hợp với Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương, đồng thời lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động từ nguồn xã hội hóa, nguồn khác theo quy định để thực hiện.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến công tác tuyên truyền an toàn lao động, vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh, phối hợp cung cấp thông tin doanh nghiệp theo quy định.

4. Sở Y tế

Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả các nội dung về công tác phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động, phổ biến các quy định, quy trình về vệ sinh lao động, quan trắc môi trường lao động; tập huấn, truyền thông nâng cao kiến thức về chăm sóc sức khỏe người lao động, sơ cấp cứu ban đầu tại các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh; hướng dẫn các biện pháp cải thiện điều kiện môi trường làm việc nhằm bảo vệ sức khỏe, nâng cao khả năng lao động và phòng ngừa bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

Nâng cao năng lực cho cơ sở y tế có chức năng để thực hiện quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe trước khi bố trí người lao động làm việc các ngành, nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp, tổ chức khám

phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động. Nâng cao năng lực quản lý công tác phòng, chống bệnh nghề nghiệp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quan trắc môi trường lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động, khám bệnh nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai có hiệu quả công tác cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi ngành quản lý, đặc biệt là doanh nghiệp chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng; các đơn vị, doanh nghiệp sử dụng, quản lý, vận hành lưới điện,...

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý theo quy định).

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn công tác an toàn lao động trong quản lý, sử dụng, bảo quản, kinh doanh, vận chuyển hóa chất, xăng dầu, khí gas,...; an toàn trong thi công, xây lắp, vận hành lưới điện, trong sử dụng các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực quản lý tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp triển khai có hiệu quả công tác quản lý, hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình về an toàn trong thi công xây dựng của các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn công tác an toàn lao động tại các công trình thuộc thẩm quyền quản lý; kiên quyết xử lý vi phạm, đình chỉ thi công đối với các đơn vị không tuân thủ đúng các quy định về an toàn lao động trong thi công xây dựng.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương thông tin, tuyên truyền đến doanh nghiệp các quy định pháp luật về kiến thức bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

Tăng cường kiểm tra về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với những ngành nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

8. Sở Giao thông vận tải

Tổ chức thông tin tuyên truyền đến đơn vị, doanh nghiệp, kinh doanh vận tải về các quy định pháp luật và kiến thức an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý theo quy định) như các công trình xây dựng cầu đường, các công trình giao thông trọng điểm đang thi công thuộc thẩm quyền quản lý; kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình trong các khâu theo đúng quy định nhằm đảm bảo an toàn.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về an toàn, vệ sinh lao động và các nội dung khác có liên quan. Đồng thời, hướng dẫn các cơ quan báo, đài tỉnh và chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh cấp huyện tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hành động của người sử dụng lao động và người lao động đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động; thông tin, phản ánh kịp thời, khách quan, toàn diện các hoạt động của ngành chức năng, địa phương trong triển khai thực hiện các mặt công tác có liên quan; thông tin, nêu gương, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu, có nhiều đóng góp, các sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động để nhân rộng, thực hiện.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn biện pháp phòng, chống nhiễm độc thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y trong chăn nuôi, trồng trọt; tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị nông nghiệp, ngư nghiệp cho người lao động làm việc tại các khu vực sản xuất nông nghiệp, làng nghề, hợp tác xã,...

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong sản xuất nông, lâm nghiệp, an toàn, trong xây dựng đối với các dự án, công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng, Báo Sóc Trăng

Phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, các địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động; bảo hộ lao động; xây dựng các phóng sự, đưa tin, bài,... phản ánh các hoạt động về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn.

12. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tham gia, phối hợp với các sở, ban ngành, tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động do địa phương phát động; hướng dẫn, vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên, nhân dân và người lao động chấp hành, thực hiện các quy định của pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động theo nội dung Kế hoạch này. Theo dõi, tham gia, giám sát việc triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh.

14. Các sở, ban ngành tỉnh: Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình số 60-CTr/TU và Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tăng

cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực quản lý.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng kế hoạch, nội dung các hoạt động công tác an toàn, vệ sinh lao động của địa phương đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn quản lý theo phân cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động đến các doanh nghiệp, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

Theo dõi, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh quan tâm triển khai, thực hiện các nội dung như sau:

Xây dựng Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động gắn liền kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm; bố trí đủ nhân lực phụ trách công tác an toàn, vệ sinh lao động; đảm bảo mạng lưới an toàn vệ sinh viên, lực lượng sơ cấp cứu tại chỗ theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền phổ biến Bộ luật Lao động năm 2019, Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản khác quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động; thường xuyên tổ chức huấn luyện công tác an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động; cải thiện môi trường điều kiện lao động tại nơi làm việc; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động để phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp và có biện pháp quản lý sức khỏe đối với người lao động; xây dựng văn hóa an toàn lao động tại nơi làm việc, góp phần quan trọng trong đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát, công tác diễn tập để giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU ngày 19/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới. *lu*

Nơi nhận:

- Cục ATLĐ (Bộ LĐTBXH);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Báo ST, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT;
- Trường CĐCDST, CĐNST;
- Hiệp hội DN tỉnh, LMHTX tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn thể tỉnh;
- Thành viên BCĐ THĐ ATVSLĐ tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, VX.

chủ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khởi